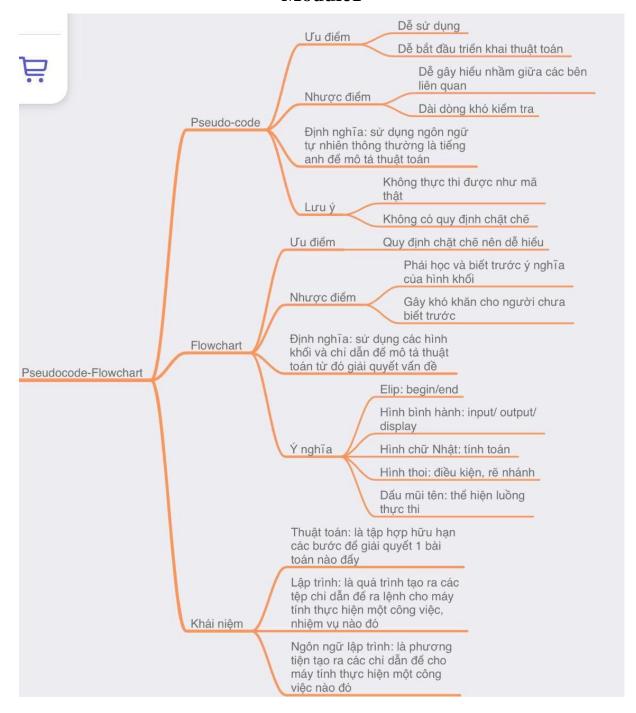
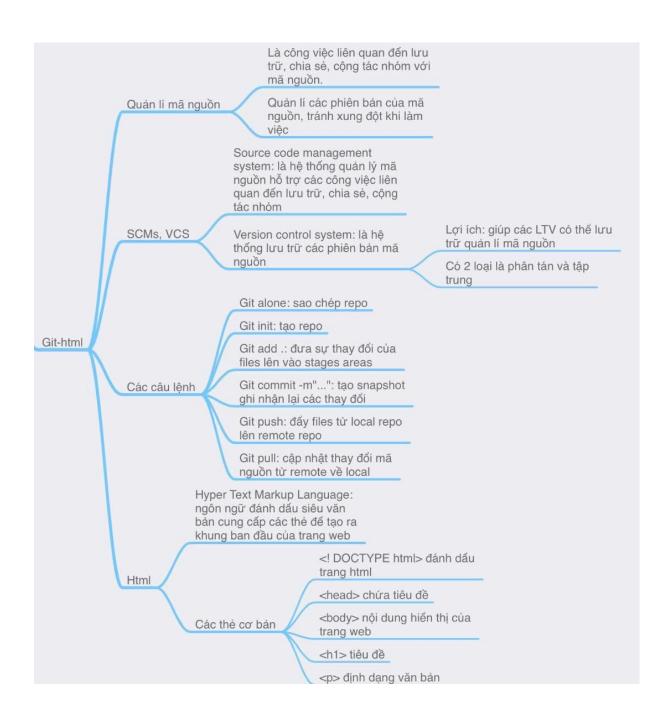
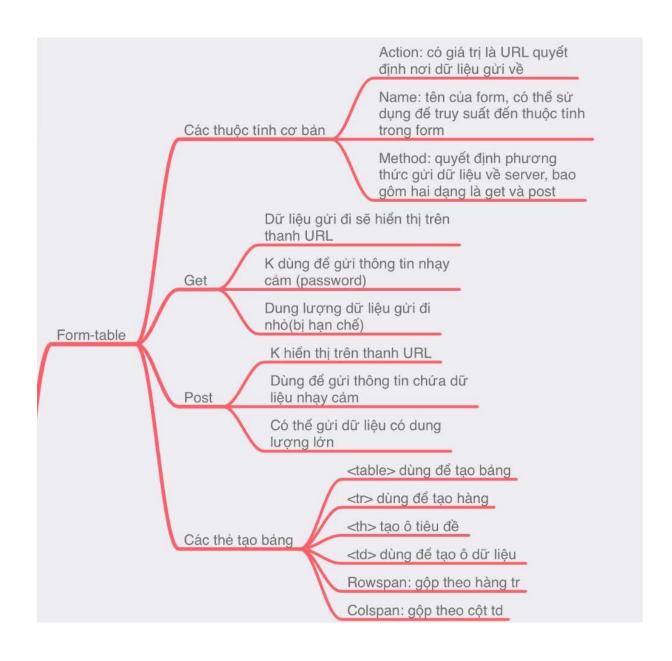
MIND MAP

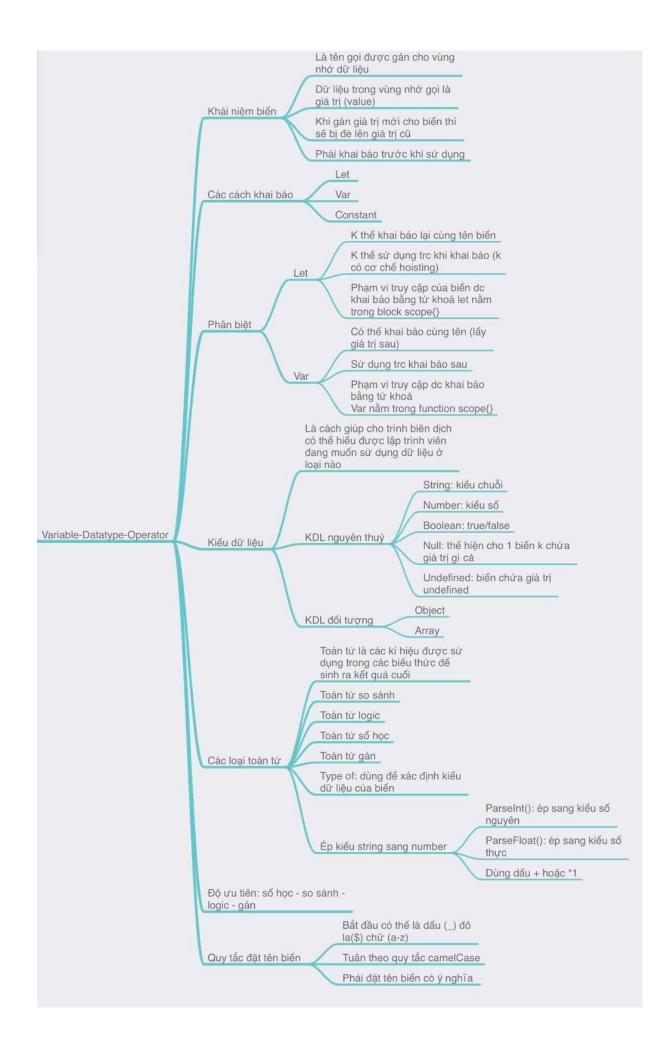
Module1

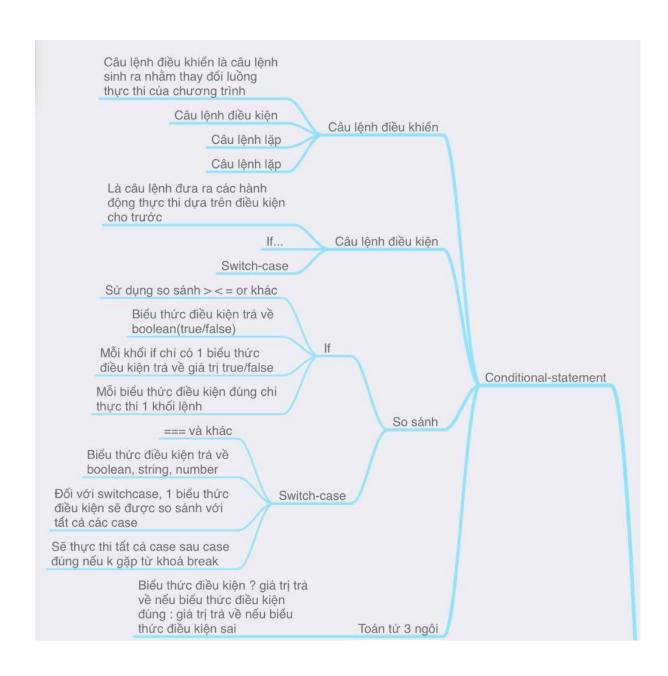






Là ngôn ngữ lập trình được sử dung nhiều trên các trang web. Vs JS LTV có thể thiết kế web, game,... Thay đổi được giao diện của Khái niêm web Thay đổi được nội dung Ưu điểm Tăng tương tác của web đối vs khách hàng Inline: viết trực tiếp code JS vào trong the html Internal: viết code JS trong cặp the <script> External: tạo file JS riêng và nhúng vào file html thông qua thuộc tính src ở thẻ <script> Các cách nhúng vào html Nên nhúng vào cuối phần body, để trang web sẽ dc load nhanh hơn và tránh xảy ra 1 số lỗi k đáng có Nên sử dụng external để dễ quản lí và có thể tái sử dụng file JS **JavaScript** Alert(): tạo ra hộp thoại thông báo Confirm(): hiển thị ra hộp thoại thông báo cho người dùng chọn ok(true) và cancel Các hàm hiển thị thông báo Prompt(): hiển thị ra thông báo kèm 1 ô input để người dùng nhập liệu Document.getElementById(" "). innerHTML Document.getElementById(" "). innerText Các hàm hiển thị đầu ra Console.log Document.write // -> shift + / : tạo 1 dòng chú thich Chú thích /* */ -> Ctrl + Shift + / : tao 1 đoan chú thích





	lặp lại 1 côn	trình giúp thực hiện g việc (khối lệnh) tiều kiện cho trước
Vòng lặp	For	Thường dùng khi biết trước số lần lặp
		Kiểm tra điều kiện trước khi lặp
	While	K biết trước số lần lặp
		Kiểm tra điều kiện trước khi lặp
		K biết trước số lần lặp
	Dowhile	Kiểm tra điều kiện sau khi lặp nên luôn thực hiện khối lệnh ít nhất 1 lần dù điều kiện sai
	Continue	Khi gặp từ khoá continue thì chương trình sẽ bỏ qua tất cả các câu lệnh bên dưới và nhảy tới vòng lặp tiếp theo
	Break	Khi gặp từ khoá break thì chương trình sẽ thoát khỏi vòng lặp
		ng nhau là trong một ứa 1 hoặc nhiều ác

Là biến đặc biệt lưu trữ được nhiều giá tri, mỗi giá tri trong máng được gọi là 1 phần tử. Các phần tử trong mảng được sắp xếp liền kề với nhau từ vị trí (index) 0 đến độ dài (length) - 1. Với độ dài là tổng số phần tử trong mang Khái niêm Mảng có thể lưu được nhiều kiểu dữ liệu khác nhau cùng lúc let arr=[] let arr=new Array() Cú pháp let arr= Array() For: trả về cả index lẫn giá trị. Duyệt theo chiều nào cũng duoc For...in: trả về index(có thể lấy dc giá trị). Chỉ duyệt một chiều từ đầu đến cuối Cách duyệt mảng For...of: trả về giá trị (k lấy được index) chỉ duyệt 1 chiều từ đầu đến cuối Pop(): xoá phần tử cuối cùng của mảng và trả về phần tử bị Push(): thêm 1 hoặc nhiều phần tử vào cuối mảng và trả về độ dài mới của mảng Shift():xoá phần tử đầu của Mång máng và trả về phần tử bị xoá Unshift(): thêm 1 hoặc nhiều phần tử vào đầu máng và trả về độ dài mới của mảng IndexOf(): tìm kiếm vị trí của phần tử trong mảng trả về vị trí của phần tử đầu tiên gặp, trả về Một số phương thức có sẵn -1 nếu trong mảng k tồn tại phần Includes(): trả về sự xuất hiện của phần tử trong mảng, nếu trả về true có tồn tại, còn k thì trà Splice(): thêm hoặc xoá 1 hoặc nhiều phần tử ở vị trí bất kì Sort(): sắp xếp mảng Join(): biến mảng thành chuỗi toString(): biến mảng thành

> Mảng đa chiều: là mảng chứa các phần tử là 1 mảng khác

xoá

tử đấy

về false

chuỗi

